

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HSST

Ngày: 10 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tuấn, ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2024/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST ngày 05 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2024/QĐST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2024/QĐST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo:* Đoàn Văn T, sinh năm 1987, tên gọi khác: Không, nơi cư trú: Thôn K, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đoàn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/12/2005 Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên) xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Ngày 23/07/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 năm tù giam về tội “Hiếp dâm trẻ em”, chấp hành xong ngày 17/06/2021; tạm giữ: Từ ngày 16/09/2024 đến ngày 25/09/2024 chuyển sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn T2, sinh năm 1987, nơi cư trú: Số D, ngõ A, phố P, phường P, quận B, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Anh Đoàn Văn L, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn K, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông An Mạnh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2024, tại QL 38 thuộc thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh H phối hợp với Đội cảnh sát ĐTTP hình sự - kinh tế - ma túy Công an thị xã D và công an xã M, thị xã D phát hiện bắt quả tang Đoàn Văn T, SN 1987 ở thôn K, xã M, thị xã D đang buộc cố định 01 thùng xốp trên xe mô tô, BKS 30M2-5157 có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong thùng xốp chứa 18 giàn pháo loại giàn 36 quả/giàn, mỗi giàn đựng bên trong hộp bìa catton màu đỏ, vỏ hộp có in chữ nước ngoài, tổng trọng lượng khoảng 27 kg. Đoàn Văn T khai nhận là pháo nổ, mua về để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H tiến hành thu giữ các vật chứng có liên quan và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đoàn Văn T theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 18 hộp pháo loại giàn 36 quả/giàn nghi là pháo nổ, mỗi hộp pháo kích thước khoảng (15x15x14,5)cm, vỏ hộp có in chữ nước ngoài được niêm phong trong 01 thùng xốp màu trắng kích thước (60x45x50)cm, được ký hiệu A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0971072986; 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, loại xe 02 bánh, màu sơn đỏ - đen - bạc và 01 giấy đăng ký xe mang tên chủ xe Trần Văn T2 do Công an quận B cấp ngày 26/7/2010.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Văn T tại thôn K, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam: Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam không thu giữ bất kỳ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 1613/KL – KTHS ngày 19/09/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu ký hiệu A là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 26,808kg. Không xác định được nơi sản xuất của số pháo trên.

Về nguồn gốc số pháo hoa nổ thu giữ, Đoàn Văn T khai nhận: Khoảng giữa tháng 9/2024, Đoàn Văn T nảy sinh ý định mua pháo nổ để chơi trong dịp tết Nguyên đán năm 2025, T đã đăng nhập vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm và nhắn tin, gọi điện với một người đàn ông có tên tài khoản trang Facebook là “H”, tên tài khoản trên Z là “Ba Toong” để mua 18 giàn pháo loại giàn 36 quả/giàn với giá 5.200.000 đồng, tài khoản Facebook tên “Hoàng Quý” đồng ý và yêu cầu T đặt cọc. Ngày 15/9/2024, T đã chuyển khoản đặt cọc cho người đàn ông có trang Facebook là “Hoàng Quý” số tiền 200.000 đồng vào số tài khoản 662666366686 mang tên “Vuong Toan Quang”, số tiền còn lại T sẽ trả khi nhận được hàng. Ngày 16/9/2024 Đoàn Văn T và người đàn ông có trang Facebook là “Hoàng Quý” hẹn nhau tại đầu cầu Y thuộc xã C, thị xã D để trao đổi, mua bán pháo nổ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn Đ-Đen-Bạc, BKS 30M2-5157 đến đoạn đường thuộc thôn T, xã C thì gặp người đàn ông có trang Facebook là “Hoàng Quý”, khi gặp nhau, T đưa cho người đàn ông này tổng số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, người đàn ông này chỉ cho T một thùng xốp đang để bên đường và bỏ đi. T biết đó là thùng pháo hoa nổ nên T đến bê thùng pháo rồi để trên yên xe mô tô và đang dùng dây buộc lại để chở về nhà thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Khai thác dữ liệu điện tử trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của Đoàn Văn T, kết quả: Khai thác dữ liệu mạng xã hội Facebook trong điện thoại nêu trên xác định, thu thập 15 trang tài liệu có nội dung trao đổi mua bán pháo giữa Đoàn Văn T với trang Facebook có tên “Hoàng Quý”; Khai thác dữ liệu mạng xã hội zalo trong điện thoại nêu trên xác định, thu thập 14 trang tài liệu có nội dung trao đổi mua bán pháo giữa Đoàn Văn T với zalo có tên “Ba Toong” do người có tên “Hoàng Q” sử dụng. Trong đó xác định tài khoản ngân hàng của Đoàn Văn T dùng đặt cọc số tiền 200.000 đồng để mua pháo là số tài khoản 19038008931011, ngân hàng T4, mang tên chủ sở hữu Đoàn Văn T; tài khoản nhận chuyển khoản đặt cọc 200.000 đồng để mua pháo là số tài khoản 662666366686, ngân hàng TMCP K1, chủ sở hữu mang tên “VUONG TOAN QUANG”, thời gian giao dịch 15h10 ngày 15/9/2024, mã giao dịch FT24260590438710.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 30M2 - 5157, theo phiếu trả lời xác minh xe của Công an thị xã D xác định được chủ xe là anh Trần Văn T2, sinh năm 1987, trú tại số D, Ngõ A, Phố P, phường P, quận B, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, xác định năm 2011, anh T2 bán lại chiếc xe trên cho anh Đoàn Văn L, sinh năm 1990 ở thôn K, xã M, thị xã D (anh L là em trai của Đoàn Văn T). Ngày 16/9/2024, anh L cho Đoàn Văn T mượn chiếc xe trên, tuy nhiên anh L không biết T đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện vận chuyển pháo hoa nổ. Qua tra cứu chiếc xe trên không phải tang vật của vụ án, vụ việc nào nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã D ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh L là chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 01/CT - VKS - DT ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đoàn Văn T mức án từ 10 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Đoàn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2024, tại QL 38 thuộc thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà Nam, **Đoàn Văn T có hành vi cất giữ trái phép** khối lượng 26,808kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) **mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.**

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm tàng trữ, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, hành vi nêu trên của Đoàn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn T đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã từng tham gia quân ngũ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi ra trại không chịu cải sửa mình lại tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về các tình tiết khác:* Đối với chủ đăng ký số tài khoản 662666366686, Cơ quan CSĐT xác minh tại Ngân hàng T4 chi nhánh P, tỉnh Hưng Yên xác định là của anh Vương Toàn Q1, sinh năm 1978, ở thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Anh Vương Toàn Q1 khai đã bị mất số tài khoản trên từ năm 2022, nhưng anh Q1 không thực hiện việc khoá số tài khoản. Anh Vương Toàn Q1 không quen biết Đoàn Văn T, không quen biết ai có tên tài khoản Facebook là “H”, tên tài khoản Zalo là “Ba Toong”; không biết ai đã sử dụng số tài khoản trên để giao dịch mua bán pháo nổ. Do vậy Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý đối với anh Vương Toàn Q1 là có căn cứ.

Đối với người đàn ông có tên tài khoản trên Facebook là “H”, tên trên Z là “Ba T3” là người đã bán pháo hoa nổ cho Đoàn Văn T, ngày 21/10/2024, Cơ quan CSĐT có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh H để xác minh họ tên, địa chỉ, của cá nhân hoặc tổ chức đã đăng ký tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Hoàng Quý” và tài khoản zalo tên “Batoong”. Ngày 01/11/2024, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh H có văn bản trả lời xác định: Mạng xã hội Facebook thuộc sở hữu của Công ty M (M, I) có trụ sở tại Hoa Kỳ. Hiện tại mạng xã hội Facebook chưa có hiện diện pháp lý tại Việt Nam, chỉ hoạt động cung cấp thông tin công cộng xuyên biên giới vào Việt Nam. Theo chính sách của Facebook các thông tin của người sử dụng được bảo mật. Sở Thông tin và Truyền thông không có biện pháp kỹ thuật phù hợp để xác định thông tin tài khoản Facebook nêu trên, do vậy Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, làm rõ ai là người bán pháo hoa nổ cho T là có cơ sở.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 30M2 - 5157 đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 16 hộp pháo hoa nổ là vật chứng thu giữ được trong vụ án là vật cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động loại Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim điện thoại thu giữ của Đoàn Văn T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định T đã sử dụng chiếc điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: Đoàn Văn T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 16/09/2024 đến ngày 25/09/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 16 hộp pháo hoa nổ.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa bên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam và bên nhận gồm: Kho hoá chất mỏ H, Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ngày 24/12/2024 tại Kho hóa chất mỏ H1, Chi nhánh C).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ngày 06/12/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Đoàn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tươi